

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2118 /TB-KSBT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả ngoại kiểm nước sạch của Nhà máy nước Dũng Tiến II

Kính gửi:

- UBND xã Vĩnh Thuận;
- Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo.

Thực hiện Kế hoạch số 1047/KH-KSBT ngày 11/5/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng về việc giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Nhà máy nước Dũng Tiến II năm 2026;

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng đã thực hiện lấy mẫu nước ngoại kiểm tháng 8 năm 2026 tại Nhà máy nước Dũng Tiến II (xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng). Tổng số mẫu lấy là 03 mẫu, gồm: 01 mẫu nước sau xử lý tại bể chứa nước thành phẩm và 02 mẫu nước lấy ngẫu nhiên tại vòi sử dụng trên mạng lưới đường ống phân phối của đơn vị cấp nước.

Các mẫu nước được phân tích 12 thông số nhóm A theo QCVN 02:2023/TPHP - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại phòng thử nghiệm được công nhận phù hợp với TCVN ISO/IEC 17025:2017.

1. Kết quả phân tích

Nhà máy nước Dũng Tiến II: 03/03 mẫu đạt QCVN 02:2023/TPHP (đạt 100%) (Kết quả phân tích gửi kèm theo)

2. Đề xuất kiến nghị

2.1. Đối với cơ sở cấp nước

Để đảm bảo cấp nước an toàn, đáp ứng QCVN 02:2023/TPHP, bảo vệ sức khỏe, quyền lợi của người dân sử dụng nước, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng đề nghị Nhà máy nước Dũng Tiến II thực hiện một số nội dung sau:

* Về việc đảm bảo chất lượng nước sạch:

- Đề nghị nhà máy tiếp tục duy trì kiểm soát hàm lượng clo dư và các thông số chất lượng khác để đảm bảo chất lượng theo quy định. Có thể sử dụng thiết bị theo dõi online;

- Công tác nội kiểm chất lượng nước phải thực hiện đúng theo quy định tại QCDP 02:2023/TPHP Quy chuẩn kỹ thuật địa phương chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ hệ thống cống rãnh, vệ sinh ngoại cảnh khu vực sản xuất nước;

* Về công tác quản lý liên quan đến chất lượng nước sạch:

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ, theo dõi, quản lý theo quy định;

- Lập sổ nhật ký theo dõi định lượng hoặc test nhanh clo dư tự do, độ đục, màu sắc, mùi, vị hàng ngày;

- Duy trì công tác đảm bảo chất lượng nước theo quy định;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước đầu nguồn, cũng như chất lượng nước thành phẩm tại bể chứa và trên mạng lưới cung cấp nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt của người dân.

2.2. Đối với Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo

- Thông báo kết quả phân tích mẫu nước cho cơ sở cấp nước.

- Phối hợp với UBND xã Vĩnh Thuận và Vĩnh Thịnh thực hiện đôn đốc, giám sát cơ sở cấp nước trong quá trình triển khai công tác vệ sinh và kiểm nghiệm chất lượng nước theo quy định.

2.3. Đề nghị UBND Xã Vĩnh Thuận

- Yêu cầu nhà máy nước tiếp tục thực hiện đầy đủ các biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo chất lượng nước sạch đạt QCDP 02:2023/TPHP trước khi tiếp tục cung cấp cho người dân.

- Tăng cường giám sát hoạt động cung cấp nước sạch trên địa bàn; Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố theo dõi, đôn đốc việc khắc phục của Nhà máy theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Sở NN&MT (để báo cáo);
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- NMN Dũng Tiến II;
- Khoa TTGDSK (để đăng tải trên website);
- Lưu: VT, SKMT-YTTH.



Nguyễn Văn Hình



SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số 84 Nguyễn Tất Tố, Lê Chân, Hải Phòng
Khoa Sức khỏe môi trường và Y tế trường học – Tầng 4, Tòa A



VILAS 513

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả			Giới hạn tối đa cho phép theo QCDP 02:2023/TPHP
				Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	
8	Độ cứng tính theo CaCO_3	mg/L	TCVN 6224:1996	72	70	74	300
9	Chỉ số pemanganat	mg/L	TCCS 42 : 2016	0,8	0,96	0,96	2
10	Clo dư tự do	mg/L	TCCS 26 : 2016	1,0	0,5	0,7	0,2 – 1,0
11	Coliform	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019*	< 1	<1	<1	< 3
12	E.coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019*	< 1	<1	<1	< 1

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp đối với chỉ tiêu hóa hoặc không phát hiện vi sinh vật mục tiêu trên thể tích mẫu thử đối với chỉ tiêu vi sinh)

Kết luận: 3/3 mẫu có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo QCDP 02: 2023/TPHP (Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng).

Hải Phòng, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KHOA SKMT&YTTH
TRƯỞNG KHOA

Lê Thị Mai Chi

KHOA XN - CDHA - TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Quyên

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Thiện

Chú thích:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được trích sao từng phần kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo TT Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.
- Tên, địa chỉ của khách hàng và mẫu được ghi theo yêu cầu của đơn vị gửi mẫu.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017
- Chỉ tiêu có dấu ** là chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ

BM 7.8/01